

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 71/2024/HS-ST

Ngày: 12-06-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Đức.

Ông Đỗ Anh Đại

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phần - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lê Chí Hiếu- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 05 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 05 năm 2024, Quyết định thay đổi người tiến hành tố tụng số 12/2024/QĐ-CA ngày 06/6/2024 đối với:

- Bị cáo: Toàn Xuân H (Tên gọi khác: Không có); sinh ngày: 24/3/1983, tại: Tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và nơi ở: Số xx, tổ xx, khối xx, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; số thẻ căn cước công dân: 020083000528, cấp ngày 02/4/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý Hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an; trình độ học vấn: Lớp 12/12; con ông: Toàn Viết H (đã chết) và bà: Lê Thị T; anh chị em ruột: Có 03 anh chị em, bị cáo là thứ hai; vợ: Âu Thị V; con: Có 02 con. Con lớn sinh năm 2009; con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 49/QĐ-XPHC ngày 04/9/2009 của Công an phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, xử phạt 200.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 09/9/2009 (đã được xóa tiền sự); Quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở giáo dục số 52/QĐ-UBND ngày 11/6/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong (đã được xóa tiền sự); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 69/QĐ-XPHC ngày 13/4/2015 của Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc. Chấp hành xong ngày 13/4/2015 (đã

được xóa tiền sự); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lạng Sơn từ ngày 01/02/2024 đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Lê Thị T, sinh năm 1959; trú tại: Số xx, tổ xx, khối xx, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Hoàng Doãn C (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 14 giờ 10 phút ngày 01/02/2024, tại khu vực thôn C, xã H, thành phố L, Công an thành phố Lạng Sơn bắt quả tang Toàn Xuân H đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi áo khoác bên trái của Toàn Xuân H đang mặc 02 gói giấy nhỏ màu trắng (kích thước 03cm x 0,7cm) chứa chất bột màu trắng, Toàn Xuân H khai nhận là ma túy Heroin. Ngoài ra, còn tiến hành tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ đen, biển kiểm soát 12D1 - 078.70; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu đen, cũ đã qua sử dụng, lắp sim số 0342.631.127. Kết quả xét nghiệm cùng ngày xác định Toàn Xuân H dương tính với chất ma túy (MOR).

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét chỗ ở của Toàn Xuân H, không phát hiện, thu giữ đồ vật có liên quan.

Tại Cơ quan điều tra, Toàn Xuân H khai nhận: Bản thân sử dụng trái phép chất ma túy Heroin từ năm 2006 đến nay. Khoảng giữa tháng 01/2024, qua nói chuyện với người đàn ông tự xưng tên “L” (không biết họ tên, lai lịch) tại một quán nước vỉa hè ở khu vực thôn P, xã H, thành phố L thì Toàn Xuân H được biết người này quen “H” bán ma túy Heroin và nhận lời mua hộ ma túy cho Toàn Xuân H, sau đó “L” gửi thông tin 02 số điện thoại (0384.087.046 và 0839.085.048) của “L” cho Toàn Xuân H để liên lạc. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01/02/2024, Toàn Xuân H sử dụng điện thoại nhãn hiệu Viettel, lắp sim số 0342.631.127 gọi điện thoại đến số 0839.085.048 (lưu tên trong danh bạ là “Danh”) nhờ “L” mua hộ ma túy Heroin về để sử dụng, “L” hẹn gặp Toàn Xuân H tại khu vực đường tàu thuộc thôn C, xã H, thành phố L, Toàn Xuân H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ đen, biển kiểm soát 12D1 - 078.70 đi đến địa điểm nêu trên, gặp và đưa cho “L” 250.000 đồng (trong đó: 200.000 đồng tiền mua ma túy, 50.000 đồng tiền công cho L) mua hộ, được 02 gói giấy màu trắng chứa ma túy Heroin, Toàn Xuân H cất giấu số ma túy mua được vào túi áo khoác bên trái đang mặc và điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Kết luận giám định số 282/KL-KTHS ngày 03/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn xác định: Chất bột màu trắng có trong 02 gói giấy đã thu giữ của Toàn Xuân H đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,249 gam (đã trừ bì).

Quá trình điều tra, bị cáo Toàn Xuân H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 08/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Toàn Xuân H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị T có ý kiến: Bà đã nhận lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12D1-07870, bà không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Toàn Xuân H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự

Đề nghị xử phạt bị cáo Toàn Xuân H từ 14 đến 16 tháng tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, Bộ luật Tố tụng Hình sự: Đề nghị tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật là chất ma túy sau giám định bên trong 01 gói giấy đựng 0,229 gam hêrôin và vỏ bao gói cũ. Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến ông Hoàng Doãn C, ông Hoàng Doãn C đã có lời khai trong hồ sơ, do vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Hoàng Doãn C theo quy định tại điều 296 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, các lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 14 giờ 10 phút ngày 01/02/2024, tại khu vực thôn C, xã H, thành phố L, Toàn Xuân H đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,249 gam chất ma túy Heroin để sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo Toàn Xuân H có đầy đủ năng lực hành vi, do vậy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo Toàn Xuân H là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết tội bị cáo Toàn Xuân H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân và tạo tiền đề cho các hành vi phạm tội khác, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và biết hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do để thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện, vì vậy đối với hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật để nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 49/QĐ-XPHC ngày 04/9/2009 của Công an phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, xử phạt 200.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 09/9/2009 (*đã được xóa tiền sự*); Quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở giáo dục số 52/QĐ-UBND ngày 11/6/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong (*đã được xóa tiền sự*); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 69/QĐ-XPHC ngày 13/4/2015 của Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc. Chấp hành xong ngày 13/4/2015 (*đã được xóa tiền sự*). Bị cáo sử dụng chất ma túy nên xác định bị cáo có nhân thân không tốt.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 28/03/2024 tại địa phương thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định bên trong có 0,229 gam hêrôin và 01 vỏ bao gói cũ là vật nhà

nước cầm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu đen, cũ đã qua sử dụng, lắp sim số 0342.631.127, chiếc điện thoại này bị cáo đã sử dụng để liên lạc mua ma túy, do vậy cần tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước.

[11] Đối với người đàn ông tên “L” sử dụng số điện thoại di động 0839.085.048 và 0384.087.046 là người đã mua hộ ma túy cho Toàn Xuân H. Kết quả thu giữ điện tín xác định người đứng tên 02 số thuê bao trên là Hà Văn Đành, kết quả nhận dạng qua ảnh, Toàn Xuân H xác nhận “L” là Hà Văn Đ. Tuy nhiên kết quả đối chất giữa Toàn Xuân H và Hà Văn Đ, Đ không thừa nhận quen biết Toàn Xuân H và không thừa nhận được mua hộ ma túy cho Toàn Xuân H. Ngoài lời khai của Toàn Xuân H, không có tài liệu nào khác để chứng minh Đ liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do đó chưa có căn cứ để xử lý đối với Hà Văn Đ trong vụ án này. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ đen, biển kiểm soát 12D1 - 078.70, xác định người đứng tên đăng ký xe là Lê Thị T là mẹ đẻ của bị cáo Toàn Xuân H. Ngày 01/02/2024, Toàn Xuân H sử dụng chiếc xe mô tô trên thực hiện hành vi phạm tội thì bà Lê Thị T không biết. Ngày 22/3/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà Lê Thị T, việc trả xe là có căn cứ. Bà Lê Thị T không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Đối với người đàn ông tên “H” mà bị cáo Toàn Xuân H khai là người bán ma túy tại khu vực thôn Q (nay là thôn H), xã H, thành phố L, cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa làm rõ được để xử lý trong vụ án, do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[14] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tại phiên tòa thì Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước.

[16] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 50, Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 2, 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; các Điều 331; 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Toàn Xuân H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Toàn Xuân H 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 01/02/2024.
3. Xử lý vật chứng:
 - 3.1 Tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định bên trong đựng 0,229 gam hêrôin và 01 vỏ bao gói cũ;
 - 3.2 Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu đen, cũ đã qua sử dụng, lắp sim số 0342.631.127 thu giữ của bị cáo Toàn Xuân H.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09 tháng 05 năm 2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn).
4. Về án phí: Bị cáo Toàn Xuân H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.
5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lạng Sơn;
- Viện KSND tỉnh LS; Viện KSND thành phố LS;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố LS;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự;
- Công an thành phố LS;
- Bị cáo; Người LQ;.....
- Sở Tư pháp tỉnh LS;
- Chi cục THA Dân sự TP. Lạng Sơn (Khi án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Kim Thịnh